

KẾ HOẠCH**luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý
giai đoạn 2018 - 2020**

Thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW, ngày 25/01/2002 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý; Kết luận 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, Đề án 02-ĐA/TU, ngày 04/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn từ nay đến năm 2025; Quy định 1047-QĐ/TU, ngày 10/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về luân chuyển cán bộ; thời gian qua, công tác điều động, luân chuyển được thực hiện thường xuyên, góp phần đào tạo được nguồn cán bộ bổ sung cho nhu cầu thay thế, đổi mới đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và đáp ứng công tác nhân sự cấp ủy, nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. Tuy nhiên, công tác luân chuyển cán bộ nhìn chung mới đáp ứng được yêu cầu trước mắt; chưa đáp ứng yêu cầu chuẩn bị nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý lâu dài, nhất là nguồn nhân sự cấp ủy và lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện cuối nhiệm kỳ 2015 - 2020 và chuẩn bị cho nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Dự kiến đến tháng 10/2020, có **16 đồng chí** Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nghỉ hưu; có **15 đồng chí** Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ không đủ tuổi tái cử nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*nam sinh trước tháng 3/1963, nữ sinh trước tháng 3/1968*) (tạm tính theo Chỉ thị 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Hướng dẫn 26-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương), trong đó có **03 đồng chí** Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghỉ hưu, **06 đồng chí** Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy không đủ tuổi tái cử nhiệm kỳ 2020 - 2025; có **59 đồng chí** diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nghỉ hưu (*không gồm các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh*), trong đó có **33 đồng chí** lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, **26 đồng chí** cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện.

Nguồn quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 113 đồng chí; trong đó: đang công tác tại các huyện, thị xã, Thành phố 23 đồng chí, cán bộ đang công tác tại các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương 90 đồng chí. Nguồn quy hoạch Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 33 đồng chí (*đang công tác tại các huyện, thị xã, Thành phố 08 đồng chí, cán bộ đang công tác tại các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương 25 đồng chí*), trong đó: 06 đồng chí đã qua cơ sở, 19 đồng chí chưa qua cơ sở.

Thực hiện Kết luận 42-KL/TU, ngày 27/4/2017 của Tỉnh ủy (khóa XV) về quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tỉnh Thừa Thiên Huế từ nay đến năm 2025; căn cứ kết quả quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015 - 2020 và những năm tiếp theo, để chủ động chuẩn bị nguồn cán bộ kế cận đáp ứng nhiệm vụ giai đoạn mới và nguồn nhân sự Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2018 - 2020 như sau:

I. VIỆC LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ

1. Cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

1.1. Đối tượng luân chuyển

- Cán bộ là nguồn quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chủ chốt cấp tỉnh (*Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh*).

- Cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng trong nguồn quy hoạch diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

1.2. Địa bàn luân chuyển

Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (*gọi tắt là cấp huyện*).

1.3. Số lượng cán bộ luân chuyển

- Luân chuyển cán bộ công tác ở các cơ quan cấp tỉnh được quy hoạch Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh chủ chốt cấp tỉnh về cấp huyện khoảng 25 - 30% (*4 - 6 đồng chí*) so với tổng số Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh chủ chốt cấp tỉnh đương nhiệm (*18 đồng chí*).

- Luân chuyển cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng giữ các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để đào tạo qua thực tiễn cơ sở, số lượng căn cứ vào yêu cầu quy hoạch và bố trí cán bộ.

2. Thời gian luân chuyển

Thời gian luân chuyển cán bộ ít nhất 3 năm (36 tháng) đối với một chức danh (trừ chức danh kiêm nhiệm). Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Thời điểm thực hiện

Việc luân chuyển cán bộ thực hiện từ quý II năm 2018.

4. Thẩm quyền quyết định luân chuyển cán bộ

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định luân chuyển đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

5. Chế độ hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ luân chuyển (thực hiện theo Quy định 1047-QĐ/TU, ngày 10/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về luân chuyển cán bộ).

6. Quy trình luân chuyển cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (thực hiện theo Quy định 1047-QĐ/TU, ngày 10/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về luân chuyển cán bộ).

II. ĐIỀU ĐỘNG CÁN BỘ

1. Đối tượng điều động

- Đối tượng điều động phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, bổ sung cán bộ khuyết thiếu, đáp ứng yêu cầu bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp cho phù hợp. Gắn việc điều động với luân chuyển đối với cán bộ trẻ, có triển vọng để đào tạo theo quy hoạch, đúng chuyên ngành đào tạo.

- Trưởng, phó các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh. Phó bí thư, chủ tịch ủy ban nhân dân, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Trưởng, phó phòng thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

2. Địa bàn điều động

Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; huyện, thị xã, Thành phố khuyết thiếu hoặc cần bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

3. Thời điểm thực hiện

Việc điều động cán bộ được thực hiện thường xuyên theo yêu cầu nhiệm vụ công tác và yêu cầu công tác cán bộ.

4. Thẩm quyền: Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Khi cần thiết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định điều động cán bộ từ nơi khác về đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại các địa phương, cơ quan, đơn vị. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với người đứng đầu và tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi đi và nơi đến) và các cơ quan liên quan trong điều động đối với các chức danh khác theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các cấp tiếp tục quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng về công tác luân chuyển, điều động cán bộ, tạo sự chuyển biến về nhận thức thống nhất trong hành động của cấp ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Định kỳ hàng năm và khi cán bộ hết thời gian luân chuyển, tập thể ban thường vụ cấp ủy, lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá cán bộ được luân chuyển theo quy định.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thực hiện Kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ bảo đảm tiến độ, thời gian đề ra.

3. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chủ động rà soát, đánh giá lại đội ngũ cán bộ, xây dựng kế hoạch luân chuyển, điều động ở địa phương, đơn vị mình.

4. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng một số chế độ chính sách luân chuyển cán bộ.

5. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các ban Đảng thuộc Tỉnh ủy căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác luân chuyển, điều động cán bộ.

Trong quá trình thực hiện, thường xuyên báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) Stuyen

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương; : *đề*
- Ban Tổ chức Trung ương; : *báo*
- Vụ II, BTC Trung ương; : *cáo*
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đồng chí UVTV Tỉnh ủy;
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Lê Trường Lưu